

Sản xuất VietGAP - mô hình nhỏ trong xu hướng lớn



Xã Trung An (Vũ Thu) xây dựng vùng sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGAP với diện tích 10ha.

Thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) là hướng đi tất yếu để nâng cao chất lượng nông sản, mở rộng thị trường tiêu thụ, giúp người tiêu dùng sử dụng sản phẩm sạch, an toàn. Tuy nhiên, tại Thái Bình, diện tích sản xuất áp dụng quy trình VietGAP vẫn còn khá khiêm tốn.

Nâng cao giá trị nhờ VietGAP

Gia đình bà Nguyễn Thị Ngo, thôn An Lộc, xã Trung An (Vũ Thu) có 3 sào chuyên canh các loại rau diếp, xà lách, cải, rau gia vị... Từ 2 năm nay, bà Ngo cũng như nhiều hộ dân trong thôn chuyển từ canh tác truyền thống sang áp dụng quy trình VietGAP để nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm. Bà cho biết: Sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, toàn bộ quá trình chăm sóc cây, từ khâu giống, gieo trồng, bón phân, sử dụng thuốc trừ sâu sinh học đến thu hoạch đều được gia đình tôi ghi chép nhật ký. Đặc biệt, tôi chuyển sang sử dụng phân vi sinh thay thế hoàn toàn phân chuồng, vữa sạch sẽ, không ô nhiễm môi trường lại tiết kiệm công lao động; cây rau đẹp, đanh cây.

Xã Trung An hiện có hơn 40ha chuyên canh rau màu. Trên cùng một diện tích, bà con luân canh các loại rau ngắn ngày để có sản phẩm cung cấp ra thị trường quanh năm. Ngoài phương thức canh tác truyền thống, xã xây dựng vùng sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP với diện tích 10ha, từ đó xây dựng thương hiệu OCOP cho 7 loại rau. Ông Vũ Văn Thuấn, Phó Giám đốc HTX Nông nghiệp xanh Trung An cho biết: Thực hiện canh tác theo tiêu chuẩn VietGAP, tuy quy trình phức tạp hơn sản xuất truyền thống nhưng tạo được sản phẩm an toàn, từ đó HTX xây dựng thương hiệu. Rau có tem mác, truy xuất nguồn gốc nên giá trị cao hơn rau sản xuất đại trà.

Vụ mùa năm 2023, HTX SXKD DVNN xã Đông Tân (Đông Hưng) xây dựng vùng

sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP với diện tích 5ha. Đến vụ xuân năm 2024, diện tích mở rộng lên 10ha và dự kiến vụ mùa năm 2024 nâng lên 20ha. Nhờ xây dựng mô hình này, các thành viên HTX đã thay đổi phương thức sản xuất từ truyền thống sang hướng an toàn, bảo vệ môi trường, ngoài ra còn được HTX ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm với giá cao hơn từ 10 - 15% so với sản xuất đại trà. Ông Nguyễn Duy Luân, nông dân xã Đông Tân cho biết: Cây lúa theo tiêu chuẩn VietGAP, chúng tôi phải tuân thủ nghiêm quy trình, từ sử dụng giống, thời vụ gieo cấy, chăm sóc, phòng, trừ sâu bệnh trong đó sử dụng 50% phân bón vi sinh, sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật trong danh mục cho phép. Năng suất lúa ổn định với giá bán cao hơn giá thị trường nên thu nhập cao hơn từ 400.000 - 500.000 đồng/sào.

Ông Lại Khắc An, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã Đông Tân cho biết: Thực hiện mục tiêu phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng bảo đảm an toàn, nông nghiệp hữu cơ, VietGAP, HTX quy hoạch cánh đồng thôn Tây Thượng Liệt là vùng có nguồn nước tự chảy thuận lợi thực hiện quy trình canh tác VietGAP, đưa vào gieo cấy hai giống lúa: Đài thơm 8, ST25. Qua hai vụ thực hiện quy trình VietGAP đã giúp nông dân biết cách quản lý đồng ruộng: ghi chép nhật ký, sản xuất an toàn. Trước khi tham gia mô hình, bà con chưa biết cách sử dụng phân, thuốc bảo vệ thực vật đúng loại, đúng thời điểm. Sau khi tham gia mô hình, bà con đã biết nên bón phân vào lúc nào và bón bao nhiêu cho phù hợp; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật gì, vào thời điểm nào, thời gian cách ly ra sao. Chất lượng lúa gạo cũng từ đó nâng lên. HTX xây dựng thương hiệu gạo làng Giảng là sản phẩm OCOP 3 sao, mỗi vụ tiêu thụ cho thành viên từ 100 - 200 tấn thóc.

Quy mô còn quá nhỏ

Việc xây dựng các vùng sản xuất VietGAP không chỉ nâng cao giá trị nông sản, tạo thuận lợi trong khâu tiêu thụ mà còn gắn với trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong sản xuất bảo đảm an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc. Thực tế cho thấy, áp dụng quy trình VietGAP là điều kiện thuận lợi để nâng cao những tiêu chí sản xuất và để dàng chuyển đổi sang sản xuất hữu cơ... Tuy nhiên, so với tiềm năng hiện có, việc phát triển diện tích trồng trọt theo tiêu chuẩn VietGAP còn chiếm tỷ lệ thấp so với tổng diện tích cây trồng của tỉnh. Hết tháng 5/2024, toàn tỉnh mới có 30 vùng trồng được cấp chứng nhận VietGAP với diện tích 168,15ha. Trong đó, chứng nhận VietGAP trên lúa đạt 131,91ha, rau màu 29,7ha, cây ăn quả 1,5ha, cây dược liệu 5,04ha. Các vùng này chủ yếu nằm tại các xã đã và đang phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới (NTM) nâng cao bởi trong Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025, tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn có quy định các xã đạt chuẩn NTM nâng cao phải xây dựng vùng nguyên liệu được chứng nhận VietGAP (hoặc tương đương) cho sản phẩm chủ lực.

Ông Trần Quốc Dương, Phó Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật cho biết: Chứng nhận VietGAP đối với cây trồng gồm những yêu cầu trong sản xuất, sơ chế sản phẩm. Quá trình kiểm tra, đánh giá để cấp chứng nhận theo mùa vụ từ khi làm đất, gieo trồng, chăm sóc đến khi thu hoạch có sản phẩm mất từ 4 - 6 tháng. Do vậy, các địa phương không triển khai thực hiện kịp thời với tiến độ sản xuất sẽ khó khăn trong quá trình đánh giá của các đơn vị chứng nhận. Ngoài ra, kinh phí chứng nhận cao so với giá trị sản xuất trồng trọt trong khi chứng nhận chỉ có giá trị trong 3 năm nên nhiều địa phương

gặp khó khăn về kinh phí chứng nhận.

Ông Lại Khắc An, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã Đông Tân cho biết: Khi lựa chọn địa điểm xây dựng vùng sản xuất VietGAP, ngoài yếu tố vị trí địa lý, HTX chọn vùng được nông dân tích tụ, tập trung để giảm bớt số hộ tham gia, tạo thuận lợi trong quá trình chỉ đạo, điều hành. Vùng sản xuất gồm nhiều nông hộ sẽ rất khó thực hiện đồng bộ quy trình kỹ thuật.

Ông Nguyễn Anh Tuấn, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản cho biết: Thời gian tới, ngành nông nghiệp sẽ tiến hành rà soát và quy hoạch các vùng sản xuất VietGAP bảo đảm quy mô, tập trung và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, sơ chế áp dụng các tiêu chuẩn VietGAP. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để làm thay đổi nhận thức của người sản xuất và tiêu dùng về sản phẩm VietGAP, đặc biệt là có sự phân biệt giữa sản phẩm sản xuất bảo đảm chất lượng và an toàn thực phẩm với sản phẩm sản xuất đại trà, truyền thống; hỗ trợ xây dựng thương hiệu, quảng bá, xây dựng liên kết, sản xuất, tiêu thụ...

Năm 2023, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai để phát triển kinh tế nông nghiệp tỉnh Thái Bình giai đoạn đến năm 2028, trong đó có hỗ trợ cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia tích tụ, tập trung đất đai bảo đảm các điều kiện theo quy định được hỗ trợ 100% chi phí xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa, truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản, số hóa đồng ruộng, chứng nhận chất lượng sản phẩm VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ... tới đa 50 triệu đồng/sản phẩm/vùng sản xuất tập trung. Để VietGAP không chỉ dừng lại ở các mô hình mà trở thành một hướng đi tất yếu, bền vững của nền nông nghiệp sạch, bền cạnh những cơ chế, chính sách mang tính chất động lực, cấp ủy, chính quyền địa phương cần quan tâm, chủ động nghiên cứu để ra giải pháp phù hợp khuyến khích sản xuất; bản thân các HTX, người dân cũng cần thay đổi tư duy, cập nhật kiến thức, trình độ sản xuất nông nghiệp theo các tiêu chuẩn mới để thích ứng với nhu cầu tiêu dùng và hướng đi tất yếu này.

VietGAP là các quy định về thực hành sản xuất nông nghiệp tốt do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành đối với từng sản phẩm, nhóm sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản. Tiêu chuẩn này bao hàm các quy định về thực hiện sản xuất nông nghiệp, cụ thể là trình tự, nguyên tắc, thủ tục để hướng dẫn các cá nhân, tổ chức sản xuất, thu hoạch, sơ chế bảo đảm tính an toàn, nâng cao chất lượng sản phẩm, sức khỏe của người dân, người sản xuất, bảo vệ môi trường và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

NGÂN NGUYỄN

Rộn ràng vụ mùa ở Hưng Hà

Tranh thủ thời tiết thuận lợi, những ngày qua, nông dân Hưng Hà tập trung nhân lực, vật lực xuống đồng đẩy nhanh tiến độ gieo cấy lúa mùa, bảo đảm trong khung thời vụ tốt nhất.

Mới 6 giờ sáng, trên cánh đồng xã Hùng Dũng, bà con nông dân đã hối hả gieo cấy lúa mùa để chạy đua với thời gian. Tiếng máy cày, bừa, máy cấy pha lẫn tiếng nói cười làm cho bức tranh đồng quê thêm vui nhộn. Ông Vũ Văn Dân, thôn Trung Đĩnh hiện tích tụ gần 90 mẫu ruộng sản xuất lúa. Ngay sau khi hoàn thành thu hoạch lúa xuân, gia đình ông bắt tay ngay vào làm đất, gieo mạ để sản xuất vụ mùa cho kịp tiến độ. Ông Dân cho biết: Từ năm 2021, tôi thuê lại ruộng của bà con trong thôn để tập trung sản xuất lúa. Như vụ xuân vừa rồi, tôi thu được trên 200 tấn thóc tươi, thu lãi 700 triệu đồng. Để thuận lợi cho sản xuất, năm nay tôi đã đầu tư 2 máy cấy mới. Với tình thần khẩn trương nên chỉ 4 ngày xuống đồng gia đình tôi đã hoàn thành 50% diện tích gieo cấy lúa mùa.

Vụ mùa năm nay, xã Hùng Dũng phân đầu gieo cấy 210ha, chủ yếu là các giống BC15, TBR225... Bà Nguyễn Thị Thủy, Giám đốc HTX DVNN xã cho biết: Ngay từ khi thu hoạch lúa xuân, xã chỉ đạo nông dân thu hoạch đến đâu làm đất ngay đến đó. Bắt đầu từ ngày 27/6 bà con đã xuống đồng gieo cấy lúa mùa, phân đầu đến ngày 15/7 sẽ hoàn thành gieo cấy. Hiện nay, HTX giao cho tổ thủy nông bám sát đồng ruộng, kiểm tra các xử đồng, tổ chức bơm, điều tiết nước hợp lý để bảo đảm các cánh đồng có đủ nước để bà con gieo cấy. Ngoài ra, HTX vận động người dân chủ động diệt trừ ốc bươu vàng ngay sau khi cấy xong để bảo vệ diện tích lúa mới cấy.

Điệp Nông là xã có truyền thống gieo cấy lúa mùa trà sớm

đề tạo quỹ đất trồng cây vụ đông ưa ẩm. Để khắc phục khó khăn về thời vụ, HTX DVNN xã đã lấy khâu làm đất là then chốt bảo đảm không để ma chờ ruộng giúp đẩy nhanh tiến độ sản xuất. Bà Trần Thị Ân, thôn Việt Yên cho biết: Trước đây, cứ đến vụ mùa tôi phải thuê người cấy, trả công trung bình 300.000 - 400.000 đồng/ngày, chưa kể tiền mua giống, công chăm sóc mạ. Vì vậy, với 10 mẫu lúa, năm nay gia đình mạnh dạn đầu tư mua 2 máy cấy để sản xuất. Từ khi chuyển sang cấy bằng máy, chi phí và công lao động giảm đi nhiều, chỉ mất khoảng 20 phút/sào. Việc áp dụng máy cấy trong sản xuất mang lại hiệu quả rõ rệt như giảm công lao động, giảm chi phí sản xuất, đẩy nhanh tiến độ sản xuất trong khung thời vụ tốt nhất, kỹ thuật cấy lúa bảo đảm, hạn chế sâu bệnh, qua đó góp phần tăng hiệu quả sản xuất.

Ông Khương Minh Duyên, Giám đốc HTX DVNN xã Điệp Nông cho biết: HTX tuyên truyền, chỉ đạo bà con tuân thủ lịch thời vụ, cấy sớm và nhanh tiến độ sản xuất; huy động hàng chục máy làm đất công suất lớn để tiến độ làm đất nhanh hơn. HTX cũng chủ động cung ứng đủ số lượng và bảo đảm chất lượng các loại thuốc bảo vệ thực vật, phân bón phục vụ nông dân sản xuất. Hiện nay, toàn xã có 9 máy cấy nên diện tích gieo cấy lúa mùa của toàn xã đạt gần 250ha trên tổng số 300ha lúa mùa toàn xã. Dự kiến đến ngày 10/7 sẽ hoàn thành gieo cấy lúa mùa.

Không chỉ ở Điệp Nông, Hùng Dũng, trên khắp các xứ đồng của huyện Hưng Hà không khí sản xuất vụ mùa đều

rất khẩn trương. Ông Phạm Văn Bình, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện cho biết: Theo kế hoạch, vụ mùa năm 2024 Hưng Hà gieo cấy 10.300ha, trong đó bố trí từ 60 - 65% giống lúa có năng suất cao, còn lại là giống chất lượng gạo ngon. Để sản xuất vụ mùa đạt hiệu quả cao, UBND huyện chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường tuyên truyền, vận động người dân đổi mới tư duy, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thâm canh, quy hoạch vùng sản xuất theo cánh đồng mẫu; thực hiện nghiêm cơ cấu giống lúa và lịch thời vụ. Đồng thời, chỉ đạo các HTX DVNN phối hợp với các đơn vị chuyên môn, kỹ thuật, phân bón chất lượng cho nông dân; chủ động cấp nước, tưới nước phục vụ sản xuất. Điểm mới của năm nay là số lượng máy cấy phục vụ sản xuất vụ mùa tăng nhiều so với vụ trước, toàn huyện có 164 máy cấy các loại, dự kiến gieo cấy 3.500ha lúa mùa. Hiện nay, các địa phương trong huyện đã gieo cấy được gần 6.000ha; chúng tôi chỉ đạo các địa phương dồn sức nông dân tranh thủ thời tiết thuận lợi tập trung nhân lực đẩy nhanh tiến độ làm đất, gieo cấy diện tích lúa mùa còn lại. Đồng thời, tích cực diệt chuột bằng biện pháp thủ công hoặc bả sinh học, bắt ốc bươu vàng, chăm sóc diện tích lúa đã cấy để lúa mùa nhanh bén rễ hồi xanh.

Với sự sát sao trong chỉ đạo sản xuất nông nghiệp và sự chủ động bắt tay ngay vào sản xuất từ đầu vụ của các địa phương hứa hẹn năm nay nông dân Hưng Hà tiếp tục đón "mùa vàng".

THANH THUY



Đến nay, huyện Hưng Hà đã gieo cấy được trên 50% diện tích lúa mùa.

Bảo đảm an toàn sản xuất cá lồng mùa mưa bão

Huyện Vũ Thư hiện có 107 lồng cá trên sông Hồng và sông Trà Lý. Mặc dù nuôi thả cá lồng mang lại hiệu quả kinh tế lớn nhưng đây cũng là khu vực sản xuất dễ bị ảnh hưởng, thiệt hại do ảnh hưởng của thiên tai. Bước vào mùa mưa bão năm nay, người nuôi thủy sản huyện Vũ Thư chủ động triển khai các biện pháp bảo vệ an toàn lồng bè nuôi cá.

Với 10 lồng cá trên sông Hồng, gia đình ông Phạm Văn Thư, xã Hồng Phong đầu tư gần 1 tỷ đồng cho việc lắp đặt, gia cố hệ thống lồng bè. Mỗi năm gia đình ông xuất ra thị trường hàng chục tấn cá lăng, trắm, chép... Tháng 10/2017, do xã lũ của thủy điện Hòa Bình kết hợp với triều cường và mưa lớn, hơn 80 tấn cá lăng của gia đình ông bị nước xô dập, chết toàn bộ,

thiệt hại gần 4 tỷ đồng, khiến ông lao đao mấy năm mới khôi phục được sản xuất.

"Sức tàn phá của thiên nhiên thật khủng khiếp. Rút kinh nghiệm, hiện nay tôi bố trí thời vụ nuôi thả làm sao để trước khi mùa mưa bão đến thì cá đã đủ "biểu" xuất bán. Tôi cũng chủ động thu hoạch sớm để tránh rủi ro, thất thoát khi có mưa bão. Mặc dù theo tính toán, hiện lồng bè của gia đình có khả năng chống đỡ khi xảy ra bão cấp 12 nhưng tôi không chủ quan, hàng năm đều kiểm tra, gia cố thêm hệ thống khung sắt, bê tông định vị, phao, lưới để bảo đảm lồng bè chắc chắn hơn. Năm nay, đến thời điểm hiện tại tôi đã thu hoạch gần xong, đang cố gắng xuất bán nhanh 4 - 5 tấn cá lăng còn lại, "chạy" trước khi mưa, bão, lũ đổ về" - ông Thư chia sẻ.

Gia đình anh Phạm Xuân Thủy, xã Vũ Đoài hiện có 28 lồng cá, nuôi thả hơn 1 vạn con cá trê lai và cá chép giòn. Cá trê lai đã nuôi được 2 - 3 năm, hiện đạt 6 - 8kg/con, cá chép giòn mới đạt khoảng 1kg/con. Anh Thủy cho biết, chi phí đầu tư nuôi cá lồng rất lớn nhưng gần đây giá cá thương phẩm trên thị trường giảm sâu, ngay cả khi "được mùa" thì nông dân vẫn bị lỗ nhẹ; còn nếu không may bị mưa bão, lũ làm thiệt hại thì bà con sẽ "sập" hẳn, rất khó khăn để khôi phục sản xuất. Để bảo vệ an toàn sản xuất cá lồng và tài sản của gia đình, năm nay anh Thủy đã mua bổ sung các loại dây cáp, dây chèo cường lực để chằng giữ hệ thống lồng bè, tránh trôi dạt khi có mưa lũ, nước xiết. Anh cũng thay thế một số phao nổi, bổ sung tạo ra 2 - 3 lớp lưới ở các lồng nuôi, dưới



Bước vào mùa mưa bão, gia đình ông Phạm Văn Thư, xã Hồng Phong (Vũ Thư) gia cố lại hệ thống lồng bè nuôi cá trên sông.

Trà Lý, tập trung ở một số địa phương như Vũ Đoài, Vũ Văn, Hồng Lý, Hồng Phong, Duy Nhất... Bình quân mỗi lồng cá có diện tích khoảng 40m², cho sản lượng khoảng 5 tấn cá/lúa, chi phí đầu tư khoảng 400 triệu đồng/lồng/năm. Những điểm bà

con đặt lồng bè nuôi cá đều đã được khảo sát kỹ lưỡng, là khu vực sông có lưu tốc dòng chảy ổn định hơn, ít dòng xoáy. Tuy nhiên, thiên tai khó lường, thực tế tại địa bàn huyện đã xảy ra một số vụ thiệt hại nghiêm trọng sản xuất cá lồng do ảnh

hưởng của mưa, lũ; tiêu biểu là gia đình ông Phạm Đình Chiêu, xã Vũ Đoài thiệt hại gần 20 tỷ đồng do vỡ toàn bộ lồng bè, thất thoát cá trong cơn bão số 1 năm 2016.

Ông Trần Đức Toàn, Phó Chủ tịch UBND huyện Vũ Thư cho biết: Để bảo vệ an toàn sản xuất, tài sản của các hộ dân nuôi thả cá lồng trên các huyện sông, bước vào mùa mưa bão năm 2024, huyện và các địa phương tập trung tuyên truyền, vận động người dân chủ động triển khai các biện pháp ứng phó với các tình huống thiên tai. Cảnh báo, hướng dẫn các hộ kiểm tra lại vị trí đặt lồng cá, tiến hành di chuyển lồng cá vào nơi an toàn, tránh ở nơi nước lũ chảy xiết. Bà con cần rà soát kỹ lưỡng, gia cố lại trụ cột, thay thế, bổ sung dây chằng định vị, hệ thống phao nổi, lưới cũ, rách, bảo đảm chịu được áp lực, lưu tốc dòng chảy lớn khi xảy ra mưa bão, lũ. Đặc biệt, huyện vận động bà con tiến hành thu hoạch sớm các lồng cá đạt hoặc gần đạt kích cỡ tiêu chuẩn nhằm hạn chế thất thoát, giảm thiểu thiệt hại kinh tế khi xảy ra thiên tai.

QUYNH LƯU